

Số: 513/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Đề án số 05-ĐA/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thí điểm đổi mới thi tuyển công chức, viên chức tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2023;*

*Căn cứ Kết luận số 1201-KL/TU ngày 10/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức của tỉnh năm 2023;*

*Căn cứ Thông báo số 734-TB/TU ngày 03/4/2023 của Thường trực Tỉnh ủy về công tác tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị khối Nhà nước và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức;*

*Theo đề nghị của Sở Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023, như sau:

**I. Chỉ tiêu tuyển dụng: 1.993 chỉ tiêu (có biểu chi tiết kèm theo).**

**II. Điều kiện người đăng ký dự tuyển, ưu tiên trong tuyển dụng, phương thức tuyển dụng**

### **1. Điều kiện dự tuyển**

Người dự tuyển vào làm viên chức phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22 Luật Viên chức ngày 15/11/2010.

### **2. Ưu tiên trong tuyển dụng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

### **3. Phương thức tuyển dụng**

#### **3.1. Xét tuyển**

##### **3.1.1. Đối tượng xét tuyển**

- Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực của tỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

##### **3.1.2. Nội dung, hình thức xét tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn: 30 phút (thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn). Thang điểm: 100 điểm.

### 3.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

3.1.4. Nội dung xét tuyển, trình tự, thủ tục tuyển dụng đối với người thuộc đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ

Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

## 3.2. Thi tuyển

### 3.2.1. Đối tượng thi tuyển

Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt (trừ những vị trí việc làm hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh sau khi xét tuyển đã trúng tuyển).

### 3.2.2. Hình thức, nội dung, thời gian thi tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc thi tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Người dự thi không phải thi phần tin học do tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính theo quy định. Không phúc khảo kết quả đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn: 30 phút (thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn).

- Thang điểm: 100 điểm.

### *3.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức*

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## **III. Hồ sơ dự tuyển và thời gian nhận hồ sơ dự tuyển**

### **1. Hồ sơ dự tuyển**

Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng; hồ sơ gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Mẫu phụ lục kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (đối với xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 06 phong bì dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự tuyển hoặc người nhận thay.

Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ dự tuyển trở lên vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

## **2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển**

### **2.1. Thời gian nhận hồ sơ**

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng hoặc Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang.

### **2.2. Địa điểm nhận hồ sơ**

Tại Phòng Tổ chức cán bộ, Văn phòng, Phòng Nội vụ các cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng.

## **IV. Thời gian thực hiện**

Theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức của tỉnh.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

**1. Cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng:** Căn cứ kế hoạch tuyển dụng được phê duyệt, tổ chức tuyển dụng viên chức thuộc cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng tiến độ, đúng quy định của Nhà nước, Đề án số 05-ĐA/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch của Ban Chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức của tỉnh. Kết thúc đợt tuyển dụng, báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

### **2. Sở Nội vụ**

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu với Ban Chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức của tỉnh tổ chức thi tuyển viên chức theo Đề án số 05-ĐA/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch của Ban Chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức của tỉnh.

- Đôn đốc, kiểm tra việc tuyển dụng và tổng hợp kết quả tuyển dụng của các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Lập dự toán kinh phí đối với các nội dung, công việc tổ chức thực hiện tập trung tại tỉnh, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan cung cấp phần mềm thi trắc nghiệm trên máy vi tính đối với môn kiến thức chung và môn ngoại ngữ theo quy định.

### **4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang, Sở Thông tin và Truyền thông**

Đăng tải, đưa tin, thông báo các thông tin về tuyển dụng viên chức năm 2023 trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh và trên Báo Tuyên Quang theo quy định.

## **5. Sở Tài chính**

Thẩm định dự toán kinh phí tuyển dụng viên chức năm 2023, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng; cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- BCĐ tuyển dụng CC, VC tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. Hà<sup>(NC)</sup>

**Nguyễn Văn Sơn**